

Số: 978./BC-ĐHKTYTHD

Hải Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2017

Kính gửi: Vụ Kế hoạch – Tài chính – Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện công tác báo cáo tình hình thực hiện quy chế công khai, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương xin báo cáo các nội dung cụ thể như sau:

1. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai: Theo quy định tại điều 12 của Thông tư 09

1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục đối với các bậc đào tạo hệ chính quy theo biểu mẫu 20.

- Công khai chất lượng giáo dục thực tế về tỷ lệ sinh viên hệ chính quy tốt nghiệp năm 2016 và có việc làm theo biểu mẫu số 21.

1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

- Công khai thông tin về cơ sở vật chất theo biểu mẫu 22.

- Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên theo biểu mẫu 23.

1.3. Công khai về tài chính theo biểu mẫu 24

Nhà trường thực hiện công khai trên trang thông tin điện tử: www.hmtu.edu.vn

2. Ý kiến đánh giá trong quá trình triển khai thực hiện quy chế công khai theo Thông tư 09.

Nội dung công khai quy định tại điều 12, 13 của Thông tư 09; hàng năm nhà trường đều công khai cho sinh viên theo các hình thức: công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường, tuần sinh hoạt đầu khoa.

Trường trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VT, QLĐT, Cổng TTĐT



HIỆU TRƯỞNG

TS.Đinh Thị Diệu Hằng

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

BIỂU TỔNG HỢP

Một số thông tin công khai của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng

Năm học 2017 - 2018

(Kèm theo Báo cáo số 9.78/BC – ĐHKTYTHD ngày 19 tháng 12 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

- Hình thức công khai (tại trường/trên website): Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương
- Địa chỉ website: www.hmtu.edu.vn
- Thông tin người lập biểu: Điện thoại: 0904.699.027 Email: leducthuan@hmtu.edu.vn

TT	Thông tin	Đơn vị	Số lượng
1	Số ngành trường đang đào tạo	Ngành	05
2	Số ngành đã công bố chuẩn đầu ra	Ngành	05
3	Diện tích đất của trường	Ha	8,79546
4	Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo	m ²	
4.1	Diện tích giảng đường/phòng học	m ²	4.335,76
4.2	Diện tích thư viện	m ²	1362
4.3	Diện tích phòng thí nghiệm	m ²	645,5
4.4	Diện tích nhà xưởng thực hành (BV thực hành)	m ²	6.542,74
5	Diện tích sàn xây dựng ký túc xá của trường	m ²	10200
6	Tổng số giảng viên cơ hữu, hợp đồng dài hạn	Người	302
6.1	Giáo sư	Người	01
6.2	Phó giáo sư	Người	03
6.3	Tiến sĩ	Người	11
6.4	Thạc sĩ	Người	105
6.5	Chuyên khoa Y cấp I, II	Người	02
6.6	Đại học	Người	180
6.7	Cao đẳng	Người	
6.8	Trình độ khác	Người	
6.9	Cử nhân	Người	
7	Tổng số sinh viên hệ chính quy:	Người	2985
7.1	Nghiên cứu sinh	Người	
7.2	Học viên cao học	Người	
7.3	Chuyên khoa Y cấp II	Người	
7.4	Chuyên khoa Y cấp I	Người	
7.5	Đại học	Người	2202
7.6	Cao đẳng	Người	783
7.7	Trung cấp chuyên nghiệp	Người	
8	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu từ thạc sĩ trở lên	%	40,39
9	Tổng thu năm 2016	Tỷ đồng	147,955.88
9.1	Từ ngân sách	Tỷ đồng	53,573.9
9.2	Từ học phí, lệ phí	Tỷ đồng	33,278.56
9.3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Tỷ đồng	1,401
9.4	Từ nguồn khác	Tỷ đồng	59,702.42

Lưu ý: Trình độ Tiến sĩ của giáo sư và phó giáo sư không ghi vào mục 6.3 nữa, nếu ghi sẽ bị trùng

Hải Dương, ngày 12 tháng 12 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG


TS. Đinh Thị Diệu Hằng

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Biểu mẫu 20

(Kèm theo Báo cáo số 978/BC – ĐHKTYTHD ngày 19 tháng 12 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

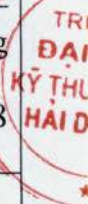
THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2017 – 2018**

Ngành: *Y khoa*

Mã số: 7720101

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	Học sinh đã tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc tương đương; đáp ứng các qui định về sức khỏe và các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính qui hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đã tham dự kỳ thi trung học phổ thông quốc gia đạt điểm chuẩn trúng tuyển do Trường qui định.
II	Điều kiện cơ sở vật chất	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đủ số phòng học lý thuyết (49 phòng học), phòng thực hành với quy mô SV 4.000, các trang thiết bị hiện đại, đạt chuẩn, đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của SV. - Khu thực hành: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hành KHCB: 04 phòng + Thực hành YHCS: 14 phòng + Khu TT THKNLS: 16 phòng + TH sức khỏe nghề nghiệp: 01 phòng + Labo dinh dưỡng – tiết chế: 01 + Phòng TH xét nghiệm: 65 phòng - Thư viện mở, thư viện điện tử - Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương - Bệnh viện thực hành chính: BV đa khoa tỉnh HD - Các cơ sở thực tập lâm sàng khác: BV đa khoa, chuyên khoa, BV tuyến huyện thuộc khu vực Hải Dương, các trạm y tế tại HD - Các cơ sở thực tế tốt nghiệp: BV Bạch Mai, BV E, BV Việt Đức, BV Trung ương quân đội 108, BV 19.8, BV Ưông Bí – Quảng Ninh, BV Việt Tiệp – Hải Phòng; BV đa khoa Hưng Yên; ... - Khu ký túc xá gồm 3 nhà 5 tầng, đảm bảo chỗ ở cho 1.168 sinh viên (146 phòng), sân thể thao, nhà ăn ...
III	Đội ngũ giảng viên	302 giảng viên cơ hữu và hợp đồng dài hạn; 787 giảng viên thỉnh giảng
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống cố vấn học tập - Hệ thống hỏi đáp trên cổng thông tin điện tử của Trường - Hệ thống hỗ trợ tra cứu thông tin sách tại thư viện - Hệ thống hỗ trợ đăng ký học tập - Hệ thống đánh giá giảng viên trên cổng thông tin - Hệ thống Email - Hệ thống thanh toán trực tuyến dành cho SV - Câu lạc bộ áo trắng - Câu lạc bộ Tiếng Anh - Câu lạc bộ Phát thành



		<ul style="list-style-type: none"> - Đội thanh niên xung kích - Đội hiến máu tình nguyện - Các hoạt động thể thao văn hoá, hoạt động xã hội
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	Có tác phong thực hành chuyên nghiệp dựa trên các chuẩn mực đạo đức y học, tinh thần trách nhiệm phù hợp với hoàn cảnh kinh tế - văn hóa – xã hội; có khả năng tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân nhân.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức về khoa học sức khỏe (khoa học cơ bản, y học cơ sở, y học lâm sàng, y học cộng đồng) làm nền tảng vững vàng cho sự phát triển kỹ năng lâm sàng, kỹ năng nghiên cứu và thái độ nghề nghiệp đúng đắn. - Thực hành nghề nghiệp an toàn, hiệu quả, phù hợp với đạo đức nghề nghiệp và luật pháp. - Khả năng lập luận, phản biện, ra quyết định dựa vào bằng chứng khoa học, khả năng làm việc độc lập, sáng tạo để giải quyết các vấn đề sức khỏe phù hợp với hoàn cảnh thực tế (kinh tế - văn hóa – xã hội). - Thực hiện, thích ứng với nhiệm vụ và những thay đổi về nhu cầu chăm sóc sức khỏe của cộng đồng; khả năng sử dụng hiệu quả các nguồn lực y tế và hợp tác liên ngành, đa ngành, các tổ chức khác trong lĩnh vực thực hành lâm sàng, giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, y tế công cộng hay quản lý y tế. - Khả năng học tập suốt đời để không ngừng nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn, rèn luyện phẩm chất đạo đức người bác sỹ trong suốt quá trình hành nghề của mình. - Đạt trình độ tiếng anh theo chương trình A2 (Khung tham chiếu chung Châu Âu)
VII	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp, qua thời gian tập sự đảm bảo được cấp chứng chỉ hành nghề, Bác sỹ đa khoa có khả năng đảm nhiệm các công tác khám bệnh, chữa bệnh, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý trong các cơ sở khám chữa bệnh, các đơn vị đào tạo và nghiên cứu khoa học, truyền thông giáo dục sức khỏe, cơ quan quản lý ngành khoa học sức khỏe, các tổ chức nhà nước và tổ chức phi chính phủ.</p> <p>Cơ sở khám - chữa bệnh với chức danh: Bác sỹ, Giảng viên kiêm nhiệm</p> <p>Cơ sở giáo dục – đào tạo với chức danh: Giảng viên, Bác sỹ</p> <p>Các Viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các tổ chức nhà nước và tổ chức phi chính phủ với chức danh: nghiên cứu viên, chuyên viên y tế.</p>

Hải Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2017

ĐẠI HỌC HIỆU TRƯỞNG

KỸ THUẬT Y TẾ
HẢI DƯƠNG

TS. Đinh Thị Diệu Hằng

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Biểu mẫu 20

(Kèm theo Báo cáo số 938./BC – ĐHKTYTHD ngày 10 tháng 12 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2017– 2018

Ngành: **Điều dưỡng**

Mã số: **7720301**

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	Học sinh đã tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc tương đương; đáp ứng các qui định về sức khỏe và các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính qui hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đã tham dự kỳ thi trung học phổ thông quốc gia đạt điểm chuẩn trúng tuyển do Trường qui định
II	Điều kiện cơ sở vật chất	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đủ số phòng học lý thuyết (49 phòng học), phòng thực hành với quy mô SV 4.000, các trang thiết bị hiện đại, đạt chuẩn, đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của SV. - Khu thực hành: + Thực hành KHCB: 04 phòng + Thực hành YHCS: 14 phòng + Khu TT TH KNLS: 16 phòng + Labo dinh dưỡng – tiết chế: 01 - Thư viện mở, thư viện điện tử - Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương - Bệnh viện thực hành chính: BV đa khoa tỉnh HD - Các cơ sở thực tập lâm sàng khác: BV đa khoa, chuyên khoa, BV tuyến huyện thuộc khu vực Hải Dương - Các cơ sở thực tế tốt nghiệp: BV Bạch Mai, BV E, BV Việt Đức, BV E, BV Trung ương quân đội 108, BV 19.8, BV Ưông Bí – Quảng Ninh, BV Việt Tiệp – Hải Phòng; BV đa khoa Hưng Yên; BV Thanh nhân, BV Xanh pon ... - Khu ký túc xá gồm 3 nhà 5 tầng, đảm bảo chỗ ở cho 1.168 sinh viên (146 phòng), sân thể thao, nhà ăn ...
III	Đội ngũ giảng viên	302 giảng viên cơ hữu và hợp đồng dài hạn; 787 giảng viên thỉnh giảng
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống cố vấn học tập - Hệ thống hỏi đáp trên cổng thông tin điện tử của Trường - Hệ thống hỗ trợ tra cứu thông tin sách tại thư viện - Hệ thống hỗ trợ đăng ký học tập - Hệ thống đánh giá giảng viên trên cổng thông tin - Hệ thống Email - Hệ thống thanh toán trực tuyến dành cho SV - Câu lạc bộ Tiếng Anh - Câu lạc bộ Phát thanh - Đội thanh niên xung kích

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> - Đội hiến máu tình nguyện - Câu lạc bộ áo trắng - Các hoạt động thể thao văn hoá, hoạt động xã hội
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao, tác phong thận trọng, chính xác; hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức người Điều dưỡng; chân thành hợp tác với đồng nghiệp; có khả năng tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân nhân.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức tổng quan về con người: cấu trúc và chức năng của cơ thể ở trạng thái bình thường và bệnh lý qua các thời kỳ trẻ em, người lớn, người cao tuổi làm nền tảng cho việc thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc con người. - Giao tiếp hiệu quả với người bệnh, gia đình người bệnh, cộng đồng và đồng nghiệp - Nhận định đúng tình trạng người bệnh, lập kế hoạch chăm sóc phù hợp. Tổ chức thực hiện chăm sóc người bệnh toàn diện liên tục theo quy trình điều dưỡng phù hợp với hoàn cảnh văn hóa, xã hội, tâm sinh lý người bệnh và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. - Thực hiện thành thạo các kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản, kỹ thuật điều dưỡng phức tạp theo y lệnh của Bác sỹ, phụ giúp bác sỹ thực hiện các kỹ thuật phức tạp đảm bảo an toàn, hiệu quả. - Quản lý sử dụng thuốc cho người bệnh đảm bảo an toàn, theo đúng các quy định của Bộ Y tế về sử dụng và quản lý thuốc. - Sử dụng và quản lý hiệu quả các trang thiết bị, dụng cụ khi được phân công. - Có khả năng quản lý công việc, điều phối hoạt động trong nhóm chăm sóc, quản lý, sử dụng nguồn lực hợp lý hiệu quả đảm bảo chất lượng chăm sóc. - Hành nghề phù hợp với năng lực chuyên môn theo "Chuẩn năng lực cơ bản của Điều dưỡng Việt Nam"; theo pháp luật của Nhà nước và theo Chuẩn đạo đức Điều dưỡng Việt Nam. - Có khả năng nghiên cứu hoặc tham gia nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Điều dưỡng; Học tập nâng cao trình độ, học tập liên tục để cập nhật kiến thức kỹ năng trong thực hành chăm sóc. - Đạt trình độ tiếng anh theo chương trình A2 (Khung tham chiếu chung Châu Âu)
VII	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Có khả năng đảm trách công tác tại các cơ sở y tế, trường Đại học, cao đẳng y tế với chức danh: Cử nhân điều dưỡng.

Hải Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2017



TS. Đinh Thị Diệu Hằng

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Biểu mẫu 20

(Kèm theo Báo cáo số *9.78./BC* – ĐHKTYTHD ngày *19* tháng *12* năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng
năm học 2017 – 2018**

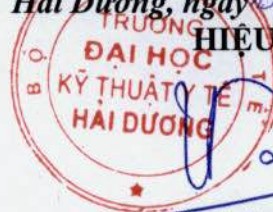
Ngành: *Kỹ thuật Xét nghiệm y học*

Mã số: *7720601*

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	Học sinh đã tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc tương đương; đáp ứng các qui định về sức khỏe và các điều kiện dự thi khác theo Qui chế tuyển sinh đại học hệ chính qui hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đã tham dự kỳ thi trung học phổ thông quốc gia đạt điểm chuẩn trúng tuyển do Trường qui định.
II	Điều kiện cơ sở vật chất	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đủ số phòng học lý thuyết (49 phòng học), phòng thực hành với quy mô SV 4.000, các trang thiết bị hiện đại, đạt chuẩn, đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của SV. - Khu thực hành: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hành KHCB: 04 phòng + Thực hành YHCS: 14 phòng + Khu TT TH KNLS: 16 phòng + Phòng thực tập xét nghiệm: 65 phòng + Labo Xét nghiệm ATVSTP đã được công nhận là phòng thí nghiệm chuẩn theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025: 2005, mã hiệu VILAS 492): 12 phòng - Thư viện mở, thư viện điện tử - Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương - Bệnh viện thực hành chính: BV đa khoa tỉnh HD - Các cơ sở thực tập lâm sàng khác: BV đa khoa, chuyên khoa, BV tuyến huyện thuộc khu vực Hải Dương, trung tâm y tế dự phòng - Các cơ sở thực tế tốt nghiệp: BV Bạch Mai, BV E, BV Việt Đức, BV E, BV Trung ương quân đội 108, BV 19.8, BV Ưng Bí – Quảng Ninh, BV Việt Tiệp – Hải Phòng; BV đa khoa Hưng Yên;... - Khu ký túc xá gồm 3 nhà 5 tầng, đảm bảo chỗ ở cho 1.168 sinh viên (146 phòng), sân thể thao, nhà ăn ...
III	Đội ngũ giảng viên	302 giảng viên cơ hữu và hợp đồng dài hạn; 787 giảng viên thỉnh giảng
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống cố vấn học tập - Hệ thống hỏi đáp trên cổng thông tin điện tử của Trường - Hệ thống hỗ trợ tra cứu thông tin sách tại thư viện - Hệ thống hỗ trợ đăng ký học tập - Hệ thống đánh giá giảng viên trên cổng thông tin - Hệ thống Email - Hệ thống thanh toán trực tuyến dành cho SV - Câu lạc bộ áo trắng - Câu lạc bộ Tiếng Anh

		<ul style="list-style-type: none"> - Câu lạc bộ Phát thành - Đội thanh niên xung kích - Đội hiến máu tình nguyện - Các hoạt động thể thao văn hoá, hoạt động xã hội
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao, tác phong thận trọng, chính xác, chân thành hợp tác với đồng nghiệp; có khả năng tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức tổng quan về con người: về cấu trúc và chức năng của cơ thể người trong trạng thái bình thường và bệnh lý; kiến thức cơ sở chuyên ngành làm nền tảng cho công việc thực hiện kỹ thuật xét nghiệm y học; - Thực hiện được các kỹ thuật xét nghiệm cơ bản và một số kỹ thuật chuyên sâu về lĩnh vực xét nghiệm huyết học - truyền máu, hóa sinh, vi sinh, ký sinh trùng, tế bào – mô bệnh học và độc chất học theo chuẩn phòng thí nghiệm; - Thực hiện được các xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp; - Vận hành, bảo quản, bảo dưỡng được một số loại trang thiết bị thuộc chuyên ngành xét nghiệm. Thực hiện được các biện pháp đảm bảo chất lượng xét nghiệm và kiểm tra chất lượng xét nghiệm; - Thực hiện các quy chế vô khuẩn, quy định về sử dụng hoá chất, sinh phẩm chuyên dụng và an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm; - Có khả năng quản lý hoạt động của một phòng xét nghiệm y sinh học, điều phối hoạt động của nhóm và sử dụng các nguồn lực hợp lý, hiệu quả đảm bảo chất lượng xét nghiệm; - Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả - Có khả năng nghiên cứu khoa học. Học tập nâng cao trình độ, học tập liên tục để cập nhật kiến thức kỹ năng trong thực hành xét nghiệm. - Đạt trình độ tiếng anh theo chương trình A2 (Khung tham chiếu chung Châu Âu)
VII	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Có khả năng đảm trách công tác tại Khoa Xét nghiệm bệnh viện từ tuyến trung ương tới cơ sở, các Trường Đại học, Cao đẳng y tế, các Trung tâm y tế dự phòng, với chức danh: cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học.

Hải Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2017



TS. Đinh Thị Diệu Hằng

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Biểu mẫu 20

(Kèm theo Báo cáo số 978/BC – ĐHKTYTHD ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2017 – 2018

Ngành: *Kỹ thuật hình ảnh y học*

Mã số: 7720602

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	Học sinh đã tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc tương đương; đáp ứng các qui định về sức khỏe và các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính qui hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đã tham dự kỳ thi trung học phổ thông quốc gia đạt điểm chuẩn trúng tuyển do Trường qui định.
II	Điều kiện cơ sở vật chất	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đủ số phòng học lý thuyết (49 phòng học), phòng thực hành với quy mô HSSV 4.000, các trang thiết bị hiện đại, đạt chuẩn, đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của SV. - Khu thực hành: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hành KHCB: 04 phòng + Thực hành YHCS: 14 phòng + Khu TT TH KNLS: 16 phòng + Thực hành Kỹ thuật hình ảnh: 12 phòng - Thư viện mở, thư viện điện tử - Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương - Bệnh viện thực hành chính: BV đa khoa tỉnh HD - Các cơ sở thực tập lâm sàng khác: BV đa khoa, chuyên khoa, BV tuyến huyện thuộc khu vực Hải Dương, - Các cơ sở thực tế tốt nghiệp: BV Bạch Mai, BV E, BV Việt Đức, BV E, BV Trung ương quân đội 108, BV 19.8, BV Ưông Bí – Quảng Ninh, BV Việt Tiệp – Hải Phòng; BV đa khoa Hưng Yên; Bệnh viện Xanh pon... - Khu ký túc xá gồm 3 nhà 5 tầng, đảm bảo chỗ ở cho 1.168 sinh viên (146 phòng), sân thể thao, nhà ăn ...
III	Đội ngũ giảng viên	302 giảng viên cơ hữu và hợp đồng dài hạn; 787 giảng viên thỉnh giảng
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống cố vấn học tập - Hệ thống hỏi đáp trên cổng thông tin điện tử của Trường - Hệ thống hỗ trợ tra cứu thông tin sách tại thư viện - Hệ thống hỗ trợ đăng ký học tập - Hệ thống đánh giá giảng viên trên cổng thông tin - Hệ thống Email - Hệ thống thanh toán trực tuyến dành cho SV - Câu lạc bộ Tiếng Anh - Câu lạc bộ Phát thanh - Đội thanh niên xung kích

		<ul style="list-style-type: none"> - Đội hiến máu tình nguyện - Câu lạc bộ áo trắng - Các hoạt động thể thao văn hoá, hoạt động xã hội
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao, tác phong thận trọng, chính xác; có khả năng tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức tổng quan về con người: cấu trúc và chức năng của cơ thể trong trạng thái bình thường và bệnh lý; kiến thức cơ sở chuyên ngành làm nền tảng cho việc thực hiện kỹ thuật hình ảnh y học. - Thực hiện thành thạo các kỹ thuật chụp Xquang, phân tích được các biểu hiện bất thường và đưa ra hướng chẩn đoán bệnh lý hay gặp trên phim chụp X quang tim - phổi, bộ máy tiêu hoá, bộ máy tiết niệu - sinh dục, sọ - mặt và xương khớp. - Thực hiện được các kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ sọ não, lồng ngực, ổ bụng; siêu âm bụng và sản phụ khoa; ghi hình phóng xạ và xạ trị một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp. Trợ giúp Bác sỹ chuyên ngành thực hiện được một số kỹ thuật hình ảnh can thiệp. - Thực hiện được các biện pháp đảm bảo an toàn phóng xạ; vận hành thành thạo, bảo quản, bảo dưỡng các trang thiết bị thuộc chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh. - Thực hiện đúng các quy định về sử dụng vật tư, hoá chất thuộc chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh, các quy chế vô khuẩn trong hoạt động chuyên môn. - Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả để nâng cao khả năng hợp tác với các nhân viên y tế khác, với người bệnh và cộng đồng. - Có khả năng nghiên cứu khoa học. Học tập nâng cao trình độ, học tập liên tục để cập nhật kiến thức kỹ năng trong thực hành Kỹ thuật hình ảnh y học. - Đạt trình độ tiếng anh theo chương trình A2 (Khung tham chiếu chung Châu Âu)
VII	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Có khả năng đảm trách công việc tại Khoa Chẩn đoán hình ảnh bệnh viện từ tuyến trung ương tới cơ sở, các Trường Đại học, Cao đẳng y tế với chức danh: Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học.

Hải Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

TS. Đinh Thị Diệu Hằng

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Biểu mẫu 20

(Kèm theo Báo cáo số 9.78/BC – ĐHKTYTHD ngày 19 tháng 12 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2017 – 2018**


Ngành: **Kỹ thuật Phục hồi chức năng**

Mã số: **7720603**

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	Học sinh đã tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc tương đương; đáp ứng các qui định về sức khỏe và các điều kiện dự thi khác theo Qui chế tuyển sinh đại học hệ chính qui hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đã tham dự kỳ thi trung học phổ thông quốc gia đạt điểm chuẩn trúng tuyển do Trường qui định.
II	Điều kiện cơ sở vật chất	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đủ số phòng học lý thuyết (49 phòng học), phòng thực hành với quy mô SV 4.000, các trang thiết bị hiện đại, đạt chuẩn, đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của SV. - Khu thực hành: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hành KHCB: 04 phòng + Thực hành YHCS: 14 phòng + Khu TT TH KNLS: 16 phòng + Labo Dinh dưỡng – tiết chế: 01 + Khu thực tập VLTL/PHCN: 06 phòng - Thư viện mở, thư viện điện tử - Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương - Bệnh viện thực hành chính: BV đa khoa tỉnh HD - Các cơ sở thực tập lâm sàng khác: BV đa khoa, chuyên khoa, BV tuyến huyện thuộc khu vực Hải Dương, BV Điều dưỡng – PHCN; Trạm y tế xã/phường thuộc tỉnh HD, HY - Các cơ sở thực tế tốt nghiệp: BV Bạch Mai, BV E, BV Việt Đức, BV E, BV Trung ương quân đội 108, BV 19.8, BV Ưông Bí – Quảng Ninh, BV Việt Tiệp – Hải Phòng; BV đa khoa Hưng Yên; BV Xanh pôn, BV Điều dưỡng – PHCN Thanh Hóa... - Khu ký túc xá gồm 3 nhà 5 tầng, đảm bảo chỗ ở cho 1.168 sinh viên (146 phòng), sân thể thao, nhà ăn ...
III	Đội ngũ giảng viên	302 giảng viên cơ hữu và hợp đồng dài hạn; 787 giảng viên thỉnh giảng
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống cố vấn học tập - Hệ thống hỏi đáp trên cổng thông tin điện tử của Trường - Hệ thống hỗ trợ tra cứu thông tin sách tại thư viện - Hệ thống hỗ trợ đăng ký học tập - Hệ thống đánh giá giảng viên trên cổng thông tin - Hệ thống Email - Hệ thống thanh toán trực tuyến dành cho SV

		<ul style="list-style-type: none"> - Câu lạc bộ Tiếng Anh - Câu lạc bộ Phát thanh - Đội thanh niên xung kích - Đội hiến máu tình nguyện - Câu lạc bộ áo trắng - Các hoạt động thể thao văn hoá, hoạt động xã hội
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao, tác phong thận trọng, chính xác, chân thành hợp tác với đồng nghiệp; có khả năng tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức tổng quát về khoa học con người để làm nền tảng cho việc thực hành chuyên môn, bao gồm những kiến thức về cấu trúc, chức năng, quá trình phát triển con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý, những thay đổi về sinh lý và bệnh lý trong quá trình thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng. - Có kiến thức về khoa học xã hội giúp cử nhân Phục hồi chức năng thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng cho các đối tượng có nhu cầu, phù hợp về văn hoá, xã hội và tâm sinh lý. - Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, có kỹ năng giao tiếp hiệu quả để nâng cao khả năng hợp tác với các nhân viên y tế khác, với người bệnh, người khuyết tật và cộng đồng. - Có kỹ năng thu thập, phân tích thông tin có liên quan đến nhu cầu của đối tượng được phục vụ. Khám, lượng giá phục hồi chức năng, lập kế hoạch can thiệp dựa vào bằng chứng liên quan. - Thực hiện kế hoạch can thiệp phục hồi chức năng một cách có hệ thống, an toàn cho người bệnh - Lượng giá sau can thiệp phục hồi chức năng, điều chỉnh kỹ thuật phục hồi chức năng phù hợp cho người bệnh. - Tham gia phòng ngừa tàn tật, giáo dục sức khoẻ cho người bệnh, người khuyết tật và cộng đồng. - Có khả năng nghiên cứu khoa học. Học tập nâng cao trình độ, học tập liên tục để cập nhật kiến thức kỹ năng trong thực hành xét nghiệm. - Đạt trình độ tiếng anh theo chương trình A2 (Khung tham chiếu chung Châu Âu)
VII	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Có khả năng làm việc tại các cơ sở Phục hồi chức năng/ Vật lý trị liệu từ tuyến trung ương tới cộng đồng, các trường Cao đẳng y tế, Viện Điều dưỡng - PHCN, Trung tâm PHCN, với chức danh: cử nhân Kỹ thuật phục hồi chức năng.

Hải Dương ngày 19 tháng 12 năm 2017


CHIEU TRƯỞNG
 ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ
 HẢI DƯƠNG

TS. Đinh Thị Diệu Hằng

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

BIỂU MẪU 21

(Kèm theo Báo cáo số 978/BC – ĐHKTYTHD ngày 19 tháng 12 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng

T T	Nội dung	Khóa học/ Năm tốt nghiệp	Số sinh viên nhập học	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp(%)				Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường
					Loại giỏi	Loại khá	Loại TB khá	Loại TB	
I	Đại học chính quy								
a	Chương trình đại trà								
	Kỹ thuật Hình ảnh y học	2012-2016	82	68	1.47	63.23	35.3		83.72%
	Xét nghiệm y học	2012-2016	112	107	0.93	75.7	23.37		95.89%
	Phục hồi chức năng (VLTL)	2012-2016	49	46		76.09	23.91		96.43%
	Điều dưỡng	2012-2016	209	198		60.1	39.9		84.78%
II	Cao đẳng chính quy								Số liệu đang điều tra
a	Chương trình đại trà								
	Kỹ thuật Hình ảnh y học	2013-2016	52	16		18.75	81.25		
	Xét nghiệm y học	2013-2016	52	11		45.45	54.55		
	Phục hồi chức năng (VLTL)	2013-2016	34	18		42.76	57.14		
	Điều dưỡng								
	Điều dưỡng đa khoa		62	17		17.65	82.35		
	Điều dưỡng Nha khoa	2013-2016	31	13		76.92	23.08		
	Điều dưỡng GMHS		25	12		33.33	66.67		
	Hộ sinh	2013-2016	38	12		33.33	66.67		

Hải Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2017



TS. Đinh Thị Diệu Hằng

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

BIỂU MẪU 22

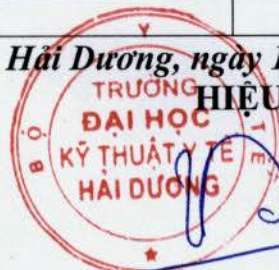
(Kèm theo Báo cáo số 978/BC – ĐHKTYTHD ngày 19 tháng 12 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

THÔNG BÁO

Công khai cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng
năm học 2017-2018

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
I	Diện tích đất đai	ha	8,79546
II	Diện tích sàn xây dựng		
1	Giảng đường		
	Số phòng	phòng	49
	Tổng diện tích	m ²	4.335,76
2	Phòng học máy tính		
	Số phòng	phòng	2
	Tổng diện tích	m ²	184,5
3	Phòng học ngoại ngữ		
	Số phòng	phòng	3
	Tổng diện tích	m ²	245,5
4	Thư viện	m ²	1362
5	Phòng thí nghiệm		
	Số phòng	phòng	27
	Tổng diện tích	m ²	645,5
6	Xưởng thực tập, thực hành		
	Số phòng	phòng	118
	Tổng diện tích	m ²	6.542,74
7	Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý		
	Số phòng	phòng	146
	Tổng diện tích	m ²	4939
8	Diện tích nhà ăn của cơ sở đào tạo	m ²	528,8
9	Diện tích khác:		
	Diện tích hội trường	m ²	844
	Diện tích nhà văn hóa	m ²	
	Diện tích nhà thi đấu đa năng	m ²	
	Diện tích bể bơi	m ²	
	Diện tích sân vận động	m ²	13.500

Hải Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2017



HIỆU TRƯỞNG

TS. Đinh Thị Diệu Hằng

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

BIỂU MẪU 23

(Kèm theo Báo cáo số 9.78./BC – ĐHKTYTHD ngày 19 tháng 12 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

THÔNG BÁO

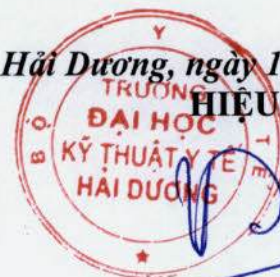
**Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu
của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2017-2018**

Đơn vị tính: Người

TT	Nội dung	Tổng số	Giáo sư	PGS	TSKH, TS, BSKKII	ThS, BSKKI	BS, DS, Cử nhân	Khác
	Tổng số	302	1	3	12	106	180	
1	Khoa Y học cơ sở	30			2	6	22	
2	Khoa Y	74		1	3	22	48	
3	Khoa YHDP-YTCC	23	1		4	12	6	
4	Khoa Xét nghiệm	47			1	11	35	
5	Khoa PHCN	17		1		2	14	
6	Khoa Chẩn đoán HA	20		1		9	10	
7	Khoa Điều dưỡng	46				13	33	
8	BM Chính trị -GDTC, GDQP	12			1	9	2	
9	Bộ môn KHCB	17				10	7	
10	Bộ môn Y sinh học & Di truyền	4			1	3	0	
11	BM Ngoại ngữ	12				9	3	

Ghi chú: Các TSKH và tiến sỹ nếu đã tính trong số giáo sư và phó giáo sư thì không tính trùng trong cột 5.

Hải Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2017



HIỆU TRƯỞNG

TS. Đinh Thị Diệu Hằng

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

BIỂU MẪU 24

(Kèm theo Báo cáo số 978.../BC – ĐHKTYTHD ngày 19 tháng 12 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

THÔNG BÁO

Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng
Năm học 2017-2018

		Đơn vị	Số lượng
I	Học phí hệ chính quy chương trình đại trà năm học 2017-2018	Triệu đồng/năm	
1	Tiến sỹ		
2	Thạc sỹ		
3	Đại học	- Y khoa - Cử nhân	13,017 12,425
4	Cao đẳng		9,46
II	Học phí hệ chính quy chương trình khác năm học 2017-2018	Triệu đồng/năm	
1	Tiến sỹ		
2	Thạc sỹ		
3	Đại học		
4	Cao đẳng		
III	Học phí hệ vừa làm vừa học tại trường năm học 2017-2018	đồng/năm	
1	Tiến sỹ		
2	Thạc sỹ		
3	Đại học		12,8
4	Cao đẳng		
IV	Tổng thu năm 2016	Tỷ đồng	147,955.88
1	Từ Ngân sách		53,573.9
2	Từ học phí, lệ phí		33,278.56
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyên giao công nghệ		1,401
4	Từ nguồn khác		59,702.42

Hải Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2017



TS. Đinh Thị Diệu Hằng